

Bản án số: 12/2025/HSPT
Ngày 12 - 5 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tòng Thị Hiền.

Các Thẩm phán:

Ông Đỗ Tuấn Long.

Bà Điều Thị Kim Liên.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Trần Việt Khương, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa:** Ông Bùi Mạnh Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 12/5/2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 19/2025/TLPT-HS ngày 03 tháng 4 năm 2025 đối với bị cáo Lìa Anh Q và bị cáo Giàng Cường S do có kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 19/2025/HS-ST ngày 19 tháng 02 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện YC, tỉnh Sơn La.

** Bị cáo không kháng cáo:*

1. Lìa Anh Q; tên gọi khác: Không; sinh ngày 28/02/2008 tại huyện Y, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản P, xã C, huyện Y, tỉnh Sơn La; khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo 16 tuổi 01 tháng 20 ngày; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Lìa Lao C và bà Phàng Thị D; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: bị cáo đang chấp hành án phạt 18 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy tại Bản án số 39/2024/HSST ngày 26/6/2024 của Tòa án nhân dân huyện YC, tỉnh Sơn La (có mặt tại phiên tòa).

2. Giàng Cường S; tên gọi khác: Không; sinh ngày 04/11/2007 tại: Huyện Y, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản P, xã C, huyện Y, tỉnh Sơn La; khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo 16 tuổi 05 tháng 14 ngày; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: không; con ông Giàng Láo T và bà Tánh Thị S1; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày

15/7/2024 tại Nhà tạm giữ Công an huyện Y cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

- Người đại diện hợp pháp cho bị cáo Lìa Anh Q: Ông Lìa Lao T1; địa chỉ: Bản P, xã C, huyện Y, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Lìa Anh Q:* Ông Đặng Văn Q1 - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh S. Có mặt.

- Người đại diện hợp pháp cho bị cáo Giàng Cường S: Ông Giàng Láo T, sinh năm 1973; địa chỉ: Bản P, xã C, huyện Y, tỉnh Sơn La. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Giàng Cường S:* Ông Nguyễn Bá L - Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh S. Có mặt.

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại Vàng A H:* Ông Lò Văn Đ - Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh S. Có mặt.

- *Bị hại:* Anh Vàng A H; địa chỉ: Bản H, xã P, huyện Y, tỉnh Sơn La. Người đại diện hợp pháp cho bị hại: Ông Vàng A C1, sinh năm: 1987; địa chỉ: Bản H, xã P, huyện Y, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

* Ngoài ra còn có một số bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại không kháng cáo và không liên quan đến kháng nghị, Tòa án không triệu tập:

1. Bị hại:

- Tráng Thanh C2, sinh ngày 22/10/2006; Bản Hang Căn, xã P, huyện Y, tỉnh Sơn La.

- Vàng Nọ D1, sinh ngày 14/4/2010; nơi cư trú: Bản H, xã P, huyện Y, tỉnh Sơn La.

- Vàng A S2, sinh ngày 12/02/2009; nơi cư trú: Bản H, xã P, huyện Y, tỉnh Sơn La.

- Tráng A S6, sinh ngày 16/7/2009; nơi cư trú: Bản H, xã P, huyện Y, tỉnh Sơn La.

- Tráng A S6, sinh ngày 19/10/2009; nơi cư trú: Bản H, xã P, huyện Y, tỉnh Sơn La.

- Tráng A S7, sinh ngày 12/01/2009; Bản Hang Căn, xã P, huyện Y, tỉnh Sơn La.

2. Người đại diện hợp pháp của các bị hại:

- Ông Vàng A S3, sinh năm: 1995; địa chỉ: Bản H, xã P, huyện Y, tỉnh Sơn La (là bố của bị hại Vàng Nọ D1);

- Ông Vàng A D2, sinh năm: 1980; địa chỉ: Bản H, xã P, huyện Y, tỉnh

Son La (là bố của bị hại Vàng A S2);

- Ông Tráng A C3, sinh năm: 1988; địa chỉ: Bản H, xã P, huyện Y, tỉnh

Son La (là bố của bị hại Tráng A sinh ngày 19/10/2009);

- Ông Tráng Lao V, sinh năm: 1982; địa chỉ: Bản H, xã P, huyện Y, tỉnh

Son La (là bố của bị hại Tráng A sinh ngày 16/7/2009);

- Ông Tráng Lao S4, sinh năm: 1984; địa chỉ: Bản H, xã P, huyện Y, tỉnh

Son La (là bố của bị hại Tráng A).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 18/4/2024, Giàng Cường S đến nhà Giàng Trung T2 tại bản Pa Kha 1, xã C, huyện Y ăn cơm uống rượu thì gặp Lìa Anh Q. Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, cả nhóm đi đón Tênh Văn Đ1, sinh năm 2008, trú tại bản Pa Kha 1, xã C sau đó 04 người đến nhà Tênh Thị H1, sinh năm 2011, trú tại bản Tô Quỳnh, xã L, huyện Y tiếp tục uống rượu. Khoảng 21 giờ cùng ngày, cả nhóm rủ nhau đến phòng trọ Tênh Lao T3, sinh năm 2007, trú tại bản Lao Khô 2, xã P, huyện Y ở bản K, xã P, huyện Y để chơi. Trước khi đi, Lìa Anh Q nhặt lấy 01 đoạn cán chổi quét trần nhà bằng kim loại tại nhà Tênh Thị H1 để làm công cụ tự vệ.

Khoảng 22 giờ cùng ngày, Lìa A Q điều khiển xe mô tô chở Giàng Cường S, Tênh Văn Đ1 chở Giàng Trung T2 đến khu vực phòng trọ của Tênh L. Lúc này, tại phòng trọ của Tráng Thanh C2 (liền kề phòng trọ của T3) có nhóm 07 người cùng trú tại xã P gồm: Tráng Thanh C2, Vàng Nọ D1, Vàng A H, Tráng A, Tráng A (Con Tráng L), Vàng A S5, Tráng A (con Tráng A C3) đang ngồi ăn cơm, uống rượu. Đ1 và T2 dừng đỗ xe mô tô ở đoạn đường đất dưới khu nhà trọ, Q và S thì điều khiển xe đi lên sân bê tông trước dãy phòng trọ. Khi Q và S đi ngang qua cửa phòng của C2 thì có chào mọi người, sau đó Q đi ra đứng cùng Đ1 và T2. Về phía Sinh thì vẫn đứng nói chuyện ở cửa phòng của C2, quá trình nói chuyện thì Vàng A S2 có hỏi S một câu “Chúng mày sang đây để đánh nhau à?”, S nói với S2 là “không phải” tuy nhiên không vừa lòng với câu nói của S2 nên đi ra nói với Q là nhóm S2 hỏi sang đây đánh nhau à, tiếp đó Q cùng với S vào phòng trọ của Tênh Lao T3. Khi Q và S ở trong phòng trọ của T3 thì nhóm S2, H và D1 đi vào phòng nói là “Người mông với nhau thì đừng có xích mích”. Sau khi nhóm của S2 đi ra ngoài thì Q hỏi S: “Có đánh không bạn?”, S trả lời “Thích thì đánh”, Q lại hỏi S “Bạn đánh trước hay tôi đánh trước?”, S bảo “Bạn đánh trước đi”. Lúc đó nhóm C2, D1, S6 (Sử con Tráng A), S2, S6 (Sử con Tráng Lao V) đang đứng ở sân bê tông trước dãy phòng trọ, thì bị Q chạy ra dùng thanh kim loại (cán chổi) vụt theo chiều từ phải sang trái (không chủ định vụt vào vị trí cụ thể) trúng vào người Tráng Thanh C2, Vàng Nọ D1, Tráng A S6 (con của Tráng Lao V) và Vàng A S2. Giàng Cường S tháo thắt lưng đeo trên người cầm nắm vị trí mặt kim loại vụt 03 nhát từ phải sang trái về phía của

Tráng A S7, Tráng A (con của Tráng A C3). Do bị Q và S đánh nên nhóm Vàng A S2 bỏ chạy khỏi khu vực nhà trọ. Về phía Ténh Văn Đ1 và Giàng Trung T2 khi nhìn thấy Q và S đuổi đánh nhóm Vàng A S2 thì sợ liên lụy nên bỏ chạy về phía sân bóng. Sự việc kết thúc, Lìa A Q chở Giàng C4 Sinh ra về, Giàng Trung T2 quay lại lấy xe máy đón Ténh Văn Đ1 rời khỏi hiện trường.

Ngày 20 tháng 4 năm 2024, ông Vàng A S3 là bố của Vàng Nọ D1 làm đơn tố giác gửi đến Công an xã P yêu cầu điều tra, làm rõ sự việc. Cùng ngày, Cơ quan CSĐT Công an huyện Y tiến hành khám nghiệm xác định hiện trường: Nơi xảy ra vụ việc là khu nhà trọ của bà M thuộc địa phận bản K, xã P, huyện Y, tỉnh Sơn La. Tại khu vực phòng trọ cho thuê của bà Nguyễn Thị M gồm 04 phòng, được xây dựng dạng hình chữ L, các phòng được đánh số theo hướng Tây - Đông từ 01 đến 04. Trung tâm là sân bê tông kích thước (5,4m x 7,1m).

+ Khu vực dãy trọ phía Bắc gồm 03 phòng được xây dựng liền khối, lợp mái tôn, kích thước (5,1m x 9,2m). Phía trước thiết kế thêm bê tông kích thước (1,45m x 9,2m).

+ Khu vực phòng trọ phía Đông gồm phòng trọ số 04, bể nước và nhà vệ sinh liền kề.

Quá trình khám nghiệm không tiến hành thu thập phương tiện, dấu vết, tài liệu và mẫu vật gì. Căn cứ vào lời khai của các đối tượng liên quan và người chứng kiến sự việc Cơ quan CSĐT đã tiến hành truy tìm vật chứng là đoạn ống kim loại Lìa Anh Q sử dụng nhưng không phát hiện thu giữ được.

Tại biên bản xem xét dấu vết trên thân thể ngày 20/4/2024:

+ Đối với Tráng A S6 (Con trai T4): Tại vùng lưng phải bầm tím, xây xước da kích thước (02x01)cm.

+ Đối với Tráng A S6 (Con trai Tráng A): Tại vành tai trái có một vết rách kích thước (0,5 x 0,5 x 0,2)cm; Vai trái có vết đỏ kích thước (04 x 02)cm.

+ Đối với Vàng A S2: Tại vùng lưng bên trái có vết xước da, bầm tím kích thước (11 x 02)cm; Thắt lưng bên trái có đám xước da kích thước (04 x 02)cm; Tại bắp tay trái có vết xước da kích thước (04 x 03)cm.

+ Đối với Vàng Nọ D1: Tại vùng đùi trái phía trước có vết xước da kích thước (22 x 0,3)cm; Tại vùng đùi trái phía trước có vết xước da kích thước (04 x 0,3)cm; Vùng lườn bên trái có đa vết xước kích thước (24 x 8)cm; Vùng đỉnh đầu bên trái sưng nề kích thước (02 x 03)cm.

+ Đối với Tráng Thanh C2: Tại vùng trán sưng nề, bầm tím, xây xước da kích thước (07 x 03)cm ; Thắt lưng hông bên trái có xây xước da kích thước (03 x 05)cm.

+ Đối với Tráng A S7 và Vàng A H: Không phát hiện dấu vết. Quá trình triệu tập đến làm việc, Giàng Cường S giao nộp: 01 Thắt lưng da, mặt ngoài màu đen, mặt trong màu nâu, chốt thắt lưng bằng kim loại màu vàng, không rõ nhãn hiệu, tổng chiều dài 50,5 cm.

Ngày 13 tháng 5 năm 2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện Y ra Quyết định trưng cầu giám định số 238, yêu cầu Trung tâm pháp y tỉnh S giám định tỉ lệ tổn thương cơ thể và cơ chế hình thành vết thương đối với Tráng A S6 (Con trai T4), Vàng A H, Tráng A (con trai Tráng A C3), Vàng A S2, Vàng Nọ D1, Tráng A, Tráng Thanh C2.

Ngày 24/5/2024 Trung tâm pháp y tỉnh S có bản kết luận giám định pháp y về thương tích từ số 170 đến số 179 đối với Tráng A (Con trai Tráng L), Vàng A H, Tráng A (con trai Tráng A C3), Vàng A S2, Vàng Nọ D1, Tráng A, Tráng Thanh C2:

- Tráng A S6 (con Tráng A): Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là 02% (Hai phần trăm). Chấn thương phần mềm vành tai trái của Tráng A S6 là do tác động của vật cứng có cạnh gây nên.

- Vàng A Sênh: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là: 02% (Hai phần trăm). Cơ chế hình thành thương tích: Thương tích sẹo vết thương phần mềm vùng lưng trái, cánh tay trái do tác động trực tiếp của vật tầy cứng, diện tiếp xúc giới hạn gây ra.

- V: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là 02% (Hai phần trăm). Chấn thương vùng đùi trái của Vàng Nọ D1 là do tác động của vật cứng có cạnh gây nên.

- Tráng Thanh Công: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là 12% (Mười hai phần trăm). Cơ chế hình thành thương tích: Thương tích sẹo vết thương phần mềm vùng trán, mạn sườn trái do tác động trực tiếp của vật tầy cứng, diện tiếp xúc giới hạn gây ra.

- Đối với Tráng A S7, Tráng A (con Tráng L), Vàng A H: Không xếp tỷ lệ phần trăm thương tích.

Về trách nhiệm dân sự:

- Tráng Thanh C2 cùng đại diện hợp pháp yêu cầu Lìa Anh Q và Giàng Cường S liên đới bồi thường thiệt hại về sức khỏe, tinh thần và thẩm mỹ với tổng số tiền 60.000.000đ (Sáu mươi triệu đồng).

- Tráng A S6 (Con trai anh Tráng A C3) cùng đại diện hợp pháp yêu cầu Lìa Anh Q và Giàng Cường S liên đới bồi thường thiệt hại về sức khỏe, tinh thần và thẩm mỹ với tổng số tiền 40.000.000đ (Bốn mươi triệu đồng).

- Vàng Nọ D1, Vàng A H, Tráng A, Tráng A (Con trai T4), Vàng A S2 cùng đại diện hợp pháp yêu cầu Lìa Anh Q và Giàng Cường S liên đới bồi thường cho mỗi bị hại số tiền 8.000.000đ (Tám triệu đồng).

Ngày 25/10/2024, gia đình Giàng Cường S tự nguyện giao nộp số tiền 10.000.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện YC để bồi thường khắc phục hậu quả.

Do có hành vi nêu trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 19/2025/HS-ST ngày 19/02/2025 của Tòa án nhân dân huyện YC, tỉnh Sơn La đã quyết định:

- Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 38, 58, 90, 91, 98 và Điều 101 Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Lìa Anh Q phạm tội Cố ý gây thương tích. Xử phạt bị cáo Lìa Anh Q 27 (Hai mươi bảy) tháng tù.

Căn cứ Điều 56 Bộ luật Hình sự. Buộc bị cáo Lìa Anh Q chấp hành hình phạt chung của 02 bản án (Số 19/2025/HSST ngày 19/02/2025 và số 39/2024/HSST ngày 26/6/2024 của Tòa án nhân dân huyện YC, tỉnh Sơn La) là 45 (Bốn mươi lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày 02/5/2024 (Ngày bắt giữ bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy).

- Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 38, 65, 90, 91, 98 và Điều 101 Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Giàng Cường S phạm tội Cố ý gây thương tích. Xử phạt bị cáo Giàng Cường S 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách đối với bị cáo là 48 (Bốn mươi tám) tháng, tính từ ngày tuyên án (19/02/2025).

Căn cứ khoản 4 Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự: Tuyên trả tự do cho bị cáo Giàng Cường S ngay tại phiên tòa, nếu không bị giam, giữ về tội phạm khác.

Giao bị cáo Giàng Cường S cho UBND xã C, huyện Y, tỉnh Sơn La giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian chấp hành án. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã C, huyện Y giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

- Về phần trách nhiệm dân sự:

Buộc bị cáo Lìa Anh Q và Giàng Cường S liên đới bồi thường cho các bị hại Tráng Thanh C2, Tráng A (con trai Tráng A C3), Vàng A S2 và Vàng Nọ D1, như sau:

Bồi thường cho Tráng Thanh C2 số tiền là 40.000.000 đồng. Trong đó phần bị cáo Lìa Anh Q phải bồi thường là 27.000.000 đồng và phần bị cáo Giàng Cường S phải bồi thường là 13.000.000 đồng.

Bồi thường cho Tráng A S6 (Con trai Tráng A), Vàng A S2 và Vàng Nọ D1 mỗi bị hại 4.000.000 đồng. Trong đó phần bị cáo Lìa Anh Q phải bồi thường là 2.500.000 đồng cho mỗi bị hại và phần bị cáo Giàng Cường S phải bồi thường là 1.500.000 đồng cho mỗi bị hại.

Bồi thường cho Tráng A S7, Tráng A (Con Tráng L) và Vàng A H mỗi bị hại 2.000.000 đồng. Trong đó phần bị cáo Lìa Anh Q phải bồi thường là 1.200.000 đồng cho mỗi bị hại và phần bị cáo Giàng Cường S phải bồi thường là 800.000 đồng cho mỗi bị hại.

Bác yêu cầu của Vàng A H về yêu cầu các bị cáo phải bồi thường số tiền 20.000.000 đồng.

Bị cáo Lìa Anh Q phải bồi thường cho các bị hại bằng tài sản riêng của bị cáo. Trường hợp tài sản riêng của bị cáo không đủ bồi thường, thì ông Lìa Lao C và bà Phàng Thị D (Bố mẹ bị cáo) phải bồi thường số còn lại.

Bị cáo Giàng Cường S phải bồi thường cho các bị hại bằng tài sản riêng của bị cáo. Trường hợp tài sản riêng của bị cáo không đủ bồi thường, thì ông Giàng Láo T và bà Ténh Thị S1 (Bố mẹ bị cáo) phải bồi thường số còn lại.

Ngoài ra Bản án sơ thẩm còn tuyên về lỗi chậm thanh toán, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo, người bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại theo quy định pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 19/3/2025 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La đã ra Quyết định kháng nghị số 01/QĐ-VKS-P7, kháng nghị một phần của Bản án hình sự sơ thẩm số 19/2025/HSST ngày 19/02/2025 của Tòa án nhân dân huyện YC, tỉnh Sơn La. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La sửa bản án hình sự sơ thẩm theo hướng: Không đưa Vàng A H tham gia tố tụng với tư cách bị hại, không chấp nhận yêu cầu bồi thường thiệt hại của Vàng A H và tuyên hậu quả của việc vi phạm nghĩa vụ trong thời gian thử thách án treo đối với Giàng Cường S.

*** Tại phiên tòa phúc thẩm:**

Bị cáo Lìa Anh Q và bị cáo Giàng Cường S khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản án sơ thẩm đã xét xử đối với các bị cáo và nhất trí với Quyết định kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La: Giữ nguyên Quyết định kháng nghị và đề nghị Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; khoản 2 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự Chấp nhận Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 01/QĐ-VKS-P7 ngày 19/3/2025 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 19/2025/HS-ST, ngày 19/02/2025 của Tòa án nhân dân huyện YC, tỉnh Sơn La như sau: Không đưa Vàng A H tham gia tố tụng với tư cách bị hại, không chấp nhận yêu cầu bồi thường thiệt hại của Vàng A H và tuyên hậu quả của việc vi phạm nghĩa vụ trong thời gian thử thách án treo đối với Giàng Cường S.

Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo Lìa Anh Q: Nhất trí với Quyết định kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La, đề nghị không đưa Vàng A H vào tham gia với tư cách là bị hại trong vụ án, bị cáo Lìa A Q không phải bồi thường cho Vàng A H.

Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo Giàng Cường S: Nhất trí với Quyết định kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La, đề nghị không đưa Vàng A H vào tham gia với tư cách là bị hại trong vụ án, bị cáo Giàng Cường S không phải bồi thường cho Vàng A H.

Ý kiến của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại Vàng A H: Bị Hại là học sinh dưới 16 tuổi, có hoàn cảnh khó khăn, hành vi của các bị cáo gây mất trật tự an toàn tại địa phương. Tại phiên tòa sơ thẩm bị hại và đại diện hợp pháp

của bị hại yêu cầu bồi thường tổn thất về tinh thần, các bị cáo cũng không biết đã gây thương tích cho ai. Tuy Hạng không xếp tỉ lệ thương tích nhưng đã được Cơ quan điều tra cho đi giám định và thực tế gia đình bị hại cũng bỏ ra một khoản tiền để đi giám định và bị hại có bị tổn thất về tinh thần, tại phiên tòa sơ thẩm các bị cáo nhất trí bồi thường. Do đó đề nghị không chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La.

Các bị cáo nhất trí với Quyết định kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong giai đoạn điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Sau khi xét xử sơ thẩm Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La đã ra Quyết định kháng nghị, trong thời hạn luật định nên được xem xét theo quy định pháp luật.

[2] Xét hành vi phạm tội của các bị cáo:

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của các bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 22 giờ ngày 18/4/2024 tại khu vực phòng trọ của bà Nguyễn Thị M thuộc bản K, xã P, huyện Y, tỉnh Sơn La do mâu thuẫn cá nhân trong lúc nói chuyện với nhau nên Lìa Anh Q đã sử dụng 01 ống kim loại dài khoảng 01m, đường kính 02cm và Giàng Cường S sử dụng 01 thắt lưng da đánh Tráng A, Vàng A H, Vàng A S2, Tráng A, Tráng A, Vàng Nọ D1 và Tráng Thanh C2. Hậu quả, gây thương tích cho Tráng A, Tráng A, Vàng Nọ D1 02% và Tráng Thanh C2. Do đó, bị cáo Lìa Anh Q và bị cáo Giàng Cường S đã bị Tòa án nhân dân huyện YC, tỉnh Sơn La xét xử về tội “*Cố ý gây thương tích*” với tình tiết định khung “*Gây thương tích hoặc tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này*” có mức hình phạt tù từ 02 năm đến 06 năm quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét nội dung kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La Hội đồng xét xử nhận thấy:

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa phúc thẩm,

Hội đồng xét xử thấy rằng: Đối với Vàng A H, các bị cáo Q và S không tấn công Hạng, khi thực hiện hành vi các bị cáo chỉ sử dụng dây thắt lưng và T5, còn H khai nhận khi xảy ra va chạm Hạng có bị ném đá vào đùi nhưng không xác định được ai là người ném, tại Biên bản kiểm tra xem xét dấu vết trên thân thể ngày 20/4/2024 ghi nhận đối với Vàng A H không phát hiện dấu vết thương tích trên thân thể; Kết luận giám định tổn thương cơ thể đối với Vàng A H: Không xếp tỉ lệ phần trăm thương tích. Đối chiếu với các quy định tại Điều 62 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 584 Bộ luật Dân sự thì Vàng A H không bị thiệt hại về sức khỏe, quá trình giải quyết sơ thẩm, cấp sơ thẩm chưa nhận định, đánh giá Vàng A H có bị thiệt hại về tinh thần, tài sản gì hay không đã đưa Vàng A H vào tham gia tố tụng với tư cách là bị hại, buộc các bị cáo Giàng Cường S, Lìa Anh Q và gia đình của hai bị cáo phải có trách nhiệm liên đới bồi thường thiệt hại cho Vàng A H 2.000.000đ là không đảm bảo căn cứ, quy định của pháp luật, gây bất lợi cho các bị cáo và gia đình của các bị cáo.

Đối với nội dung kháng nghị về việc bản án cấp sơ thẩm không tuyên hậu quả của việc vi phạm nghĩa vụ trong thời hạn thử thách khi cho bị cáo Giàng Cường S được hưởng án treo, Hội đồng xét xử xét thấy: Căn cứ quy định tại khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự và quy định tại khoản 2 Điều 6 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao) quy định “*Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo*”. Tại bản án cấp sơ thẩm không tuyên phần hậu quả đối với bị cáo Giàng Cường S sau khi tuyên cho bị cáo được hưởng án treo là chưa đầy đủ, dẫn đến việc bị cáo không nhận thức đúng, đầy đủ về nghĩa vụ của mình, không biết việc nếu bị cáo cố ý vi phạm có thể dẫn đến việc Tòa án buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù.

Từ những nhận định phân tích nêu trên, cần chấp nhận Quyết định kháng nghị số 01/QĐ-VKS-P7 ngày 19/3/2025 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La, sửa một phần bản án hình sự sơ thẩm 19/2025/HSST ngày 19/02/2025 của Tòa án nhân dân huyện YC, tỉnh Sơn La.

[4] Về án phí: Các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; khoản 2 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự,

1. Chấp nhận Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 01/QĐ-VKS-P7 ngày 19/3/2025 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La, sửa Bản án hình sự sơ thẩm

số 19/2025/HSST ngày 19/02/2025 của Tòa án nhân dân huyện YC, tỉnh Sơn La, như sau:

Không xác định Vàng A H là bị hại trong vụ án.

Giao bị cáo Giàng Cường S cho UBND xã C, huyện Y, tỉnh Sơn La giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian chấp hành án. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã C, huyện Y giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

2. Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo Lìa Anh Q và Giàng Cường S không phải liên đới bồi thường cho Vàng A H số tiền 2.000.000đ (hai triệu đồng).

3. Về án phí: Bị cáo Lìa Anh Q và bị cáo Giàng Cường S không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị, có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Sơn La;
- TAND huyện YC, tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện YC, tỉnh Sơn La;
- Chi cục THADS huyện YC, tỉnh Sơn La;
- Phòng KTNV-THA;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Tòng Thị Hiền